TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hải

Bà Lê Thị Bảy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Vi Thị D, sinh ngày 13/6/1980 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề ngH: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn L và bà Vi Thị H; có chồng là Lê Văn T và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/8/2015, bị Công an huyện Như Xuân xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, số tiền phạt là 1.500.000đ (chưa thi hành); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Cầm Bá H - Sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Đ, xã Thượng N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phùng Khắc T - Sinh năm 1976

Trú tại: Số 06a K, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Vi Hồng P - Sinh năm 1982

Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Ngọc Ph - Sinh năm 1966

Trú tại: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt anh Vi Hồng P; vắng mặt anh Cầm Bá H, anh Phùng Khắc T và anh Lê Ngọc Ph.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2018, Cầm Bá H, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đang đi bộ trên đường Hồ Chí Minh đến đầu đường Thanh Niên - thôn Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân thì gặp Phùng Khắc T, sinh năm 1976 ở Số 06a K, phường Đ, thành phố Thanh Hóa. Do cùng là người nghiện ma túy nên H và T rủ nhau mỗi người góp 100.000đ để đi mua ma túy (Heroine) về để cùng sử dụng. T đưa cho H 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, H góp 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. H là người cầm tiền để đi mua ma túy về sử dụng. Do biết Vi Thị D là người bán trái phép chất ma túy hiện đang ở trọ tại đường Thanh Niên nên H đã gọi điện thoại cho D để hỏi mua Heroine. D đồng ý và hẹn H đến trước cổng nhà trọ của D để giao dịch mua bán Heroine. Khi H và T đang đi bộ đến gần cổng nhà trọ của D thì gặp D đang ngồi sau xe mô tô của một người đàn ông (sau này mới biết tên người đàn ông này là Vi Hồng P) đi ngược chiều với H và T. H vẫy tay ra hiệu cho D dừng xe, thấy vậy D bảo P dừng xe, rồi D xuống gặp H. Do đã giao dịch qua điện thoại từ trước nên khi gặp D, H lấy tiền trong người ra đưa cho D 200.000đ (gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, đây là tiền mà H và T vừa góp để mua ma túy). Sau khi nhận tiền, D lấy trong người ra 01 gói Heroine đựng trong túi nilon đưa cho H rồi quay lại xe mô tô do anh P điều khiển đi được khoảng 05m thì bị tổ công tác đội 3 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC 47) Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt giữ cùng với H và T. Thu giữ 01 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine trong túi quần của H vừa mua của D, thu giữ trong người D 200.000đ (gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ) là tiền mà H và T vừa góp để mua ma túy của D. Tổ công tác đội 3 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa đưa các đối tượng về trụ sở Công an thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, H và T để điều tra làm rõ (BL 01 -> 04, 06, 15, 15a; 35 -> 45; 64 -> 69; 77 -> 82).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 570/PC47 ngày 18/5/2018 đối với số chất bột màu trắng thu giữ của H như đã nêu trên. Tại kết luận giám định số: 1011/MT-PC54 ngày 21/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của P bì niêm P ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,004g, loại Heroine (BL 16 -> 20).

Quá trình điều tra, Cầm Bá H và Phùng Khắc T khai nhận: Do cùng nghiện ma túy nên H và T rủ nhau mỗi người góp 100.000đ để đi mua ma túy (Heroine) về để cùng sử dụng. T đưa cho H 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, H góp 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. Trong 04 tờ tiền mệnh giá 50.000đ mà H và T góp vào để mua ma túy của D có 01 tờ tiền có số seri là HP 12886526 (số "26" trong những số seri của tờ tiền này được khoanh tròn bằng bút mực). H khai nhận là tờ tiền của H mua ma túy của D mà trước đó H dùng bút khoanh vòng tròn hai số cuối "26" của dãy số seri, mục đích nếu không mua ma túy thì tờ tiền này H sẽ dùng để mua xổ số kiến thiết

có hai số cuối là "26". Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kiểm tra các tờ tiền thu được trên người của D thì đúng như H khai báo (BL 15a). Lời khai của H và T về hành vi mua bán trái phép 01 gói Heroine của D với giá 200.000đ hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án (BL 01 -> 04, 06, 14 -> 15a; 35 -> 45; 64 -> 69; 77 -> 82).

Anh Vi Hồng P khai báo: Vào khoảng 16 giờ ngày 17/5/2018, anh đang đi xe mô tô qua đoạn đường Thanh Niên - thôn Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân thì có một người phụ nữ mặc áo màu vàng, đội mũ bảo hiểm xin đi nhờ xe của anh (sau này mới biết tên là Vi Thị D), anh đồng ý. Khi đi được một đoạn thì người phụ nữ này bảo anh dừng xe, và quay lại trao đổi cái gì đó với một người thanh niên; trao đổi xong, người phụ nữ này quay lại xe nhờ anh chở đi tiếp, đi được khoảng 05m thì bị Công an bắt giữ. Anh cùng người phụ nữ và hai người thanh niên mà người phụ nữ vừa trao đổi gì đó bị đưa về trụ sở Công an thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân làm việc, lập biên bản về hành vi phạm tội của D. Anh không quen biết gì với người phụ nữ tên D xin đi nhờ xe, cũng như hai người thanh niên bị bắt giữ (sau này mới biết tên là H và T). Khi D đi nhờ xe, anh không biết D có ma túy trong người mang đi để bán cho T và H. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Vi Hồng P.

Đối với Vi Thị D, ngay sau khi bị bắt và khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì D đều khai báo thành khẩn về hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Cầm Bá H và bị phát hiện, bắt quả tang, bị thu giữ trong người 200.000đ là tiền D vừa bán Heroine cho H mà có (gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, trong đó có 01 tờ tiền mà trước đó H dùng bút khoanh vòng tròn 02 số cuối "26" của dãy số seri). Đồng thời D có nguyện vọng lập công chuộc tội, nhưng đặt điều kiện với cơ quan Công an không lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D. Xét thấy, đây là yêu cầu trái pháp luật nên tổ công tác không đồng ý. Từ đó, D tỏ thái độ quanh co, không ký vào các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm P vật chứng và biên bản ghi lời khai. Quá trình điều tra, D vẫn ngoan cố, tìm mọi cách để chối tội, không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho H và T, sau đó bị bắt quả tang vào hồi 16 giờ ngày 17/5/2018 tại đường Thanh Niên - thôn Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân (BL 01 -> 04, 06, 14 -> 15a; 44 -> 56).

Đối với hành vi của Cầm Bá H và Phùng Khắc T góp tiền mua 01 gói Heroine của Vi Thị D có khối lượng là 0,004g mục đích để sử dụng là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản thân H và T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền mỗi đối tượng là 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Nghị định 167/2003/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ (BL 74, 87).

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ trên người của Vi Thị D khi bị bắt quả tang hồi 16 giờ ngày 17/5/2018, trong đó có 01 tờ tiền mà trước đó H dùng bút khoanh tròn số "26" ở cuối dãy số seri. Cơ quan điều tra xác định đây là số tiền do D bán ma túy cho H và T mà có.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu trắng - đồng, có số Imel 864349021194242, có ốp model A1633CCID BCG-E2946AC579C, hiện trạng: Mặt cảm ứng đã bị vỡ, thu giữ được trên người của Vi Thị D khi bị bắt quả tang hồi 16 giờ ngày 17/5/2018. Cơ quan điều tra xác định điện thoại trên là phương tiện để D và H liên lạc mua bán ma túy với nhau (BL 01 -> 04, 44, 45).

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, niêm phong hoàn mẫu giám định số 1011/MT-PC54, được niêm phong, dán kín bởi các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trần Thị Thúy, Lê Anh Tuấn, Nguyễn Văn Chùy và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- Số tiền 200.000đ thu giữ trên người Vi Thị D khi bị bắt quả tang hồi 16 giờ ngày 17/5/2018, trong đó có 01 tờ tiền mà trước đó H dùng bút khoanh tròn số "26" ở cuối dãy số seri;

- 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu trắng - đồng, có số Imel 864349021194242, có ốp model A1633CCID BCG-E2946AC579C, hiện trạng: Mặt cảm ứng đã bị vỡ, thu giữ được trên người của Vi Thị D khi bị bắt quả tang hồi 16 giờ ngày 17/5/2018.

Các vật chứng trên đều đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý.

Cáo trạng số: 25/CT-KSĐT-MT ngày 10/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Vi Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Thị D với mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 251; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Phạt: Vi Thị D từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không trình bày lời bào chữa, không tranh luận về tội danh và hình phạt với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Vi Thị D khai nhận: Do bị cáo đã nghiện ma túy nhiều năm nên vào ngày 17/5/2018 bị cáo có "cắm" 01 chiếc điện thoại di động của mình để mua 200.000đ Heroine về sử dụng, bị cáo sử dụng hết một nửa, còn một nửa bị cáo đã bán lại cho Cầm Bá H với giá 200.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng Cầm Bá H (BL 64 -> 69), Phùng Khắc T (BL 77 -> 82), và lời khai của những người làm chứng Vi Hồng P, Lê Ngọc Ph (BL 35 -> 43), cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 -> 04), Biên bản ghi lời khai (BL 44, 45), Biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 15a), Kết luận giám định (BL 20)...Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2018, tại đường Thanh Niên, thôn Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, Vi Thị D đã có hành vi bán cho Cầm Bá H và Phùng Khắc T 01 gói ma túy, có khối lượng 0,004g (không phẩy không không bốn gam), loại Heroine với giá 200.000đ. Với hành vi nêu trên, Vi Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án hình sự "Mua bán trái phép chất ma túy" có tính chất nghiêm trọng do Vi Thị D thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện hút ma túy là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của tệ nạn ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi, để thỏa mãn những dục vọng thấp hèn bị cáo đã cố tình phạm tội.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Vi Thị D là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 16/8/2015, bị Công an huyện Như Xuân xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, số tiền phạt là 1.500.000đ (chưa thi hành).

Với tính chất nghiêm trọng của vụ án, và nhân thân của Vi Thị D như đã nêu trên, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[4] Tuy nhiên, tại phiên tòa Vi Thị D đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; hơn nữa, khối lượng ma túy mà bị cáo đã giao dịch mua bán với Cầm Bá H và Phùng Khắc T là rất thấp (0,004g), bản thân bị cáo chưa được hưởng lợi gì, lại là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được có sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung "phạt tiền" cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đề số 1011/MT-PC54 là vật không có giá trị (bên trong không còn ma túy, do đã sử dụng hết trong quá trình giám định); và 01 chiếc điện thoại di động màu trắng - đồng là phương tiện phạm tội của bị cáo

và cũng là vật không sử dụng được (do đã bị vỡ màn hình cảm ứng) cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ trên người Vi Thị D là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Vi Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Vi Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Vi Thị D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đề số 1011/MT-PC54 và 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu trắng - đồng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 15/8/2018 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Án phí: Bị cáo Vi Thị D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh